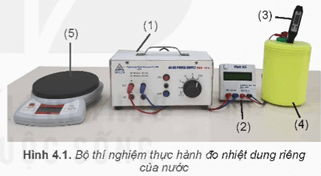
# Lý thuyết Bài 6: Nhiệt hoá hơi riêng

**Lý thuyết Vật lí 12 Bài 6: Nhiệt hoá hơi riêng**  
**I. Khái niệm nhiệt hoá hơi riêng**  
**1. Hệ thức tính nhiệt lượng trong quá trình truyền nhiệt khi một lượng chất lỏng hoá hơi ở nhiệt độ không đổi**  
Nhiệt lượng cần cung cấp cho một lượng chất lỏng hoá hơi ở nhiệt độ không đổi phụ thuộc vào khối lượng và bản chất của chất lỏng.  
Nhiệt lượng cần để một lượng chất lỏng hoá hơi hoàn toàn tại nhiệt độ sôi: Q=mLQ=mL  
**2. Định nghĩa nhiệt hoá hơi riêng**  
Nhiệt hoá hơi riêng L=QmL=(Q)/(m) của một chất là nhiệt lượng cần thiết để 1kg chất đó chuyển hoàn toàn từ thể lỏng sang thể khí ở nhiệt độ không đổi (hoặc nhiệt độ sôi).  
Nhiệt hoa hơi riêng là thông tin cần thiết trong việc thiết kế, chế tạo các sản phẩm có sử dụng hiện tượng hoá hơi nhằm tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. Ví dụ như các thiết bị làm lạnh (máy điều hoà nhiệt độ, dàn lạnh, dàn bay hơi, ... ), nồi hấp tiệt trùng trong y học, thiết bị xử lí rác thải ứng dụng công nghệ nhiệt hoá hơi, ...  
**II. Thực hành đo nhiệt hoá hơi riêng của nước**  
Sử dụng bộ thí nghiệm dưới:  
  
- Đặt nhiệt lượng kế lên cân. Đổ nước nóng vào nhiệt lượng kế. Xác định khối lượng nước trong bình.  
- Tháo nắp bình ra khỏi nhiệt lượng kế.  
- Nối oát kế với điện trở và nguồn điện.  
- Đặt dây điện trở vào nhiệt lượng kế sao cho toàn bộ dây điện trở chìm trong nước.  
- Bật nguồn điện.  
- Đun sôi nước trong bình nhiệt lượng kế. Sau mỗi khoảng thời gian 2 phút, đọc số đo công suất trên oát kế, khối lượng nước trong bình nhiệt lượng kế trên cân. Ghi các kết quả vào vở theo mẫu.  
- Tắt nguồn điện.  
**Sơ đồ tư duy Nhiệt hoá hơi riêng**  
